

Số: 02/2018/QĐST-HNGĐ

Sơn Trà, ngày 04 tháng 01 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 169/2017/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 10 năm 2017 giữa:

-*Nguyên đơn*: Bà Đặng Thị V- Sinh năm: 1990– Nghề nghiệp: buôn bán – Thường trú tại: tổ 23 phường A, quận S, Đà Nẵng. Chỗ ở hiện nay: 17 Ngô Trí Hòa, tổ 109 phường Nại Hiên Đông, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng.

-*Bị đơn*: Ông Đặng Văn M - Sinh năm: 1990 – Nghề nghiệp: lao động phổ thông – Thường trú tại tổ 6B cũ (nay là tổ 48) phường T, quận S, thành phố Đà Nẵng.

-*Người đại diện hợp pháp cho anh Mừng*: Ông Đặng Văn A –sinh năm: 1959 và bà Nguyễn Thị R - sinh năm: 1961 - Trú tại: tổ 48 mới phường T, quận S, thành phố Đà Nẵng.

Căn cứ vào Điều 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 12 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 27 tháng 12 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Đặng Thị V và ông Đặng Văn M (giấy chứng nhận kết hôn số 265, quyền số 02, ngày 21 tháng 10 năm 2011 tại UBND phường T, quận S, thành phố Đà Nẵng không còn giá trị).

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Đặng Thị V và ông Đặng Văn M, người đại diện hợp pháp cho ông M thống nhất thuận tình ly hôn giữa bà V, ông M.

- Về quan hệ con chung: Bà Đặng Thị V và ông Đặng Văn M, người đại diện hợp pháp cho ông M xác định có 02 con chung: Đặng Hữu P - sinh ngày: 23/8/2011, Đặng Công H - sinh ngày: 07/10/2014. Ly hôn ông bà và người đại diện hợp pháp cho ông M thỏa thuận giao 2 con cho bà Đặng Thị V trực tiếp nuôi dưỡng đến khi các con đủ 18 tuổi, ông Đặng Văn M không phải cấp dưỡng nuôi con.

Bên không trực tiếp nuôi con vẫn đ- ợc thực hiện mọi quyền và nghĩa vụ đối với con chung theo quy định của pháp luật, không ai đ- ợc ngăn cản. Khi cần thiết vì quyền, lợi ích con chung các bên có quyền yêu cầu thay đổi ng- ời nuôi con hoặc yêu cầu thay đổi mức cấp d- ỡng nuôi con.

- Về tài sản chung, nợ chung: Hai bên xác định không có

- Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) bà V, ông M mỗi ng- ời phải chịu 75.000đ (Bảy mươi lăm nghìn đồng). Nh- ng bà V tự nguyện chịu 150.000đ, đ- ợc khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0001918 ngày 03/10/2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Sơn Trà. Hoàn trả cho bà Đặng Thị V số tiền tạm ứng án phí 150.000đ đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Sơn Trà theo biên lai số 0001918 ngày 03/10/2017.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND quận Sơn Trà;
- Chi cục THADS quận Sơn Trà;
- UBND phường T, quận S;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Trần Thị Bé